

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp nguyên vật liệu thực hiện đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ELISA để xác định hàm lượng chất cấm, dư lượng kháng sinh (Salbutamol; Ractopamine; Clenbuterol, Tylosin Lincomycin; Ciprofloxacin, Enrofloxacin Streptomycin...) trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, góp phần nâng cao năng lực quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt danh mục, dự toán và cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ mới cấp tỉnh đợt IV, năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 6122/STC-HCSN ngày 06/10/2021; của Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa tại Tờ trình số 03/TTr-TTKN&CN ngày 15/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp nguyên vật liệu thực hiện đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ELISA để xác định hàm lượng chất cấm, dư lượng kháng sinh (Salbutamol; Ractopamine; Clenbuterol, Tylosin Lincomycin; Ciprofloxacin, Enrofloxacin Streptomycin...) trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, góp phần nâng cao năng lực quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Khái quát về nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ELISA để xác định hàm lượng chất cấm, dư lượng kháng sinh (Salbutamol; Ractopamine; Clenbuterol, Tylosin Lincomycin; Ciprofloxacin, Enrofloxacin Streptomycin...) trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, góp phần nâng cao năng lực quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán và cấp kinh phí thực hiện tại Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 28/7/2021.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa.

- Tổng kinh phí: 1.443.038.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu, không trăm ba mươi tám nghìn đồng).

+ Từ nguồn sự nghiệp khoa học: 1.165.239.000 đồng;

+ Từ nguồn kinh phí tự có của đơn vị chủ trì và nguồn hợp pháp khác: 277.799.000 đồng.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

2.1. Nội dung công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Cung cấp nguyên vật liệu thực hiện đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ELISA để xác định hàm lượng chất cấm, dư lượng kháng sinh (Salbutamol; Ractopamine; Clenbuterol, Tylosin Lincomycin; Ciprofloxacin, Enrofloxacin Streptomycin...) trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, góp phần nâng cao năng lực quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”, với kinh phí: 651.669.000 đồng.

2.2. Phân chia gói thầu: Căn cứ vào tính chất nguyên vật liệu mua sắm để thực hiện đề tài nêu trên, toàn bộ công việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được chia thành 01 gói thầu.

2.3. Nội dung chi tiết của gói thầu về: Tên gói thầu, giá gói thầu, nguồn vốn, hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian lựa chọn nhà thầu, hình thức hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa làm chủ đầu tư, căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này, tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng Luật đấu thầu và các quy định hiện hành của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình trong quá trình triển khai thực hiện.

Các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, chủ động giải quyết các công việc có liên quan đến ngành, đơn vị; đồng thời, có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, hướng dẫn chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa, Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang ;
- PCVP UBND tỉnh Cao Thanh Tùng;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Cung cấp nguyên vật liệu thực hiện đề tài “Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ELISA để xác định hàm lượng chất cấm, dư lượng kháng sinh (Salbutamol; Ractopamine; Clenbuterol, Tylosin Lincomycin; Ciprofloxacin, Enrofloxacin Streptomycin...) trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, góp phần nâng cao năng lực quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”

Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn		Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
			Nguồn sự nghiệp khoa học trong dự toán ngân sách tỉnh hằng năm	Nguồn tự có, khác					
1	Cung cấp nguyên vật liệu thực hiện Đề tài, gồm: Bộ kits thử elisa; hóa chất; dụng cụ tiêu hao.	651.669.000	570.550.000	81.119.000	Chào hàng cạnh tranh qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV năm 2021	Trọn gói	08 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng
	Tổng cộng	651.669.000	570.550.000	81.119.000					